

Bản án số: 85/2022/HSST
Ngày 31 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Tấn Phát.

2/ Bà Nguyễn Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ BÍCH D**, sinh ngày 24/12/1996 tại tỉnh K H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn T Đ, xã N Í, thị xã N H, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nữ; cha: Võ P, sinh năm 1972, mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; chồng: Nguyễn Thành N, sinh năm 1995 (đã ly hôn); có 02 người con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh ngày 17/3/2019); tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà **Phạm Thị A**, sinh năm 1965; địa chỉ: Số nhà MBS, ấp T H, xã T Mí, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh - (có mặt).

* Người làm chứng:

1/ Chị **Nông Thị O**, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp T H, xã T M, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh - (vắng mặt).

2/ Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ S, ấp P L 2, xã P, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh - (vắng mặt).

3/ Anh **Huỳnh Hữu N**, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp L B, xã L T N, thị xã H T, tỉnh Tây Ninh - (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/3/2022, bà Phạm Thị A, sinh năm 1965, ngụ tại ấp T H, xã T M, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh cùng gia đình đến khu du lịch núi Bà Đen tham quan. Khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi mua vé, bà A cùng gia đình đi vào cổng chính khu du lịch. Lúc này, Võ Bích D mặc áo khoác màu xám có sọc kẻ ngang màu trắng, đội nón kết có in hình lá cờ quốc gia Mỹ, nhìn thấy bà A có đeo dây chuyền vàng trên cổ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. D áp sát bà A, dùng tay giật đứt sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ 07 phân và 01 mặt dây chuyền vàng 18K trọng lượng 08 phân 7,5 ly. Bà A phát hiện bị giật dây chuyền nên tri hô đồng thời nắm cổ áo khoác của D giữ lại. Nghe tiếng bà A tri hô, chị Nông Thị O, sinh năm 1989, ngụ cùng địa chỉ, là con dâu bà A đang đi bên cạnh chụp lấy cánh tay trái của D còn đang nắm trong lòng bàn tay 01 dây chuyền vàng 18K của bà A bị đứt. Riêng phần còn lại của sợi dây chuyền bị đứt và mặt dây chuyền bị mất, không tìm thấy. Khi đó có rất nhiều đối tượng vây xung quanh gia đình bà A tìm cách giải cứu cho D nhưng anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1990, ngụ tại ấp P L 2, xã P, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh và anh Huỳnh Hữu N, sinh năm 1989, ngụ tại ấp L B, xã L T N, thị xã H T, tỉnh Tây Ninh là nhân viên bảo vệ khu du lịch cùng người thân trong gia đình bà A đến giữ D lại. Khi chị O tước lấy sợi dây chuyền vàng bị đứt D đang cầm trên tay cất giữ thì D vùng vẫy, cởi áo khoác và lấy nón kết ném xuống đất bỏ chạy được một đoạn thì bị mọi người đuổi theo bắt giữ, sau đó điện thoại báo Công an. Qua kiểm tra đoạn dây chuyền bị đứt thu giữ trên tay D còn lại dài 24cm trọng lượng 01 chỉ 02 phân 09 ly vàng 18K.

Quá trình điều tra, Võ Bích D không thừa nhận hành vi cướp giật tài sản là sợi dây chuyền vàng của bà Phạm Kim A.

Tại kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 14/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Tây Ninh kết luận:

- Đoạn dây chuyền trọng lượng 01 chỉ 02 phân 09 ly vàng 18K x 4.211.700 đồng/ chỉ = **5.433.093 đồng**;

- Sợi dây chuyền trọng lượng 04 chỉ 07 phân vàng 18K x 4.211.700 đồng/ chỉ = **19.794.990 đồng**;

- Mặt dây chuyền trọng lượng 08 phân 7,5 ly vàng 18K x 4.211.700 đồng/ chỉ = **3.685.238 đồng**;

*** Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra bà A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 18.047.135 đồng là giá trị của đoạn dây chuyền và mặt dây chuyền vàng bị mất, bị cáo chưa bồi thường số tiền nào.

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận có hành vi cướp giật tài sản của bà Phạm Kim A, có lúc nhận tội. Bà A yêu cầu xử lý nghiêm hành vi cướp giật tài sản của bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản của bà bị mất.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSTPTN ngày 20 tháng 6 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Bích D về tội “*Cướp giạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Võ Bích D về tội “*Cướp giạt tài sản*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Bích D mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; **miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có tài sản thi hành; áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác nữ dài tay màu xám, có sọc kẻ ngang màu trắng; 01 (một) nón kết màu xám, có in hình lá cờ Mỹ và nhiều ngôi sao màu trắng của bị cáo.**

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội làm lại và cho bị cáo được về nhà với con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Kể từ khi bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, có lúc bị cáo khai nhận tội, có lúc không nhận tội. Tuy nhiên, căn cứ vào chứng cứ là khi bị bắt quả tang thì trong lòng bàn tay trái của bị cáo đang nắm một đoạn sợi dây chuyền của bà A bị đứt, việc này có anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Hữu N là nhân viên bảo vệ của khu du lịch núi Bà Đen làm chứng và xác nhận. Việc bị cáo không thừa nhận hành vi cướp giạt tài sản của bà A là cố tình quanh co chối tội.

Mặc dù trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng xét lời khai của bị cáo, lời khai của các nhân chứng, đối chiếu với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định:

Ngày 06/3/2022, tại khu vực cổng chính khu du lịch núi B Đ thuộc khu phố Ni P, phường N S, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng nơi đông người, Võ Bích D đã dùng tay giạt sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 04 chỉ 07 phân trị giá 19.794.990 đồng và mặt dây chuyền vàng 18K trọng lượng 08 phân 7,5 ly trị giá 3.685.238 đồng của bà Phạm Thị A thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 01 đoạn dây chuyền bị đứt trong lòng bàn tay trái của D.

Từ những chứng cứ trên khẳng định hành vi của bị cáo Võ Bích D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Võ Bích D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người quản lý tài sản bị cáo đã cướp giật tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Bích D về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương; bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do chạy lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, xem thường pháp luật, nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Khi bị bắt quả tang, bị cáo đã cởi bỏ áo khoác và lấy nón đang đội trên đầu ném xuống đất bỏ chạy định tẩu thoát, đây là hành động xảo quyết nhằm thoát tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo không thành khẩn khai báo, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không thống nhất, quanh co nhằm chối tội, không có thái độ ăn năn hối cải, nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Không có.

[6] Do bị cáo không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đoạn dây chuyền dài 24cm, nặng 01 chỉ 02 phân 09 ly vàng 18K Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại cho bà Phạm Thị A, nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với 01 (một) áo khoác nữ dài tay màu xám có sọc kẻ ngang màu trắng; 01 (một) nón kết màu xám, có in hình lá cờ Mỹ và nhiều ngôi sao màu trắng của bị cáo do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xét việc bà A không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản của bà bị mất là do tự nguyện, nên ghi nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:**1. Tuyên bố bị cáo Võ Bích Diễm phạm tội “Cướp giật tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm p khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Bích D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/3/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Phạm Thị A không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác nữ dài tay màu xám, có sọc kẻ ngang màu trắng; 01 (một) nón kết màu xám, có in hình lá cờ Mỹ và nhiều ngôi sao màu trắng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Bích D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP. Tây Ninh;
- Chi cục THADS TP. Tây Ninh;
- Công an TP. Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án-(D).

Đã ký